***Người soạn : Nguyễn Ngọc Quỳnh Như***

***Giáo viên hướng dẫn: Nguyễn Bá Lương***

**Tiết 57-BÀI 50. THỰC HÀNH:**

**VIẾT BÁO CÁO VỀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN CỦA Ô-XTRÂY-LI-A**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1.Kiến thức**

- Phân tích lát cắt địa hình của lục địa Ô-xtrây-li-a theo vĩ tuyến 300N để nhận biết và trình bày về sự phân bố các dạng địa hình chính ở Ô-xtrây-li-a.

- Viết một báo cáo ngắn và trình bày về đặc điểm tự nhiên của Ô-xtrây-li-a dựa vào tư liệu đã cho.

**1.2. Thái độ**

- Học sinh có tinh thần hợp tác nghiên cứu tìm hiểu kiến thức

- Giáo dục ý thức học tập bộ môn

- Học sinh thêm yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

**1.3. Hình thành và phát triển năng lực của học sinh**

- Hình thành và phát triển năng lực tự học

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực tư suy sáng tạo

- Năng lực tự nhận xét đánh giá

- Năng lực so sánh và phân tích

**II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Đối với giáo viên**

- Bản đồ tự nhiên lục địa Ô-xtrây-li-a.

- Lát cắt địa hình lục địa Ô-xtrây-li-a theo vĩ tuyến 300N.

- Lược đồ hướng gió và phân bố lượng mưa ở lục địa Ô-xtrây-li-a và các đảo lân cận.

- Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa: Bri-xbên, A-li-xơ Xprinh và Pớc.

**2. Đối với học sinh**

Sách, vở, đồ dùng học tập.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

**1. Ổn định lớp và kiểm tra bài cũ**

**Câu 1.** Dựa vào bảng số liệu trang 147 SGK, nhận xét về mật độ dân số và tỉ lệ dân thành thị ở một số quốc gia thuộc châu Đại Dương.

**Câu 2**. Dựa vào bảng số liệu dưới đây, hãy rút ra nhận xét về trình độ phát triển kinh tế của Ô-xtrây-li-a và Pa-pua Niu Ghi-nê.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Ô-xtrây-li-a | Pa-pua Niu Ghi-nê |
| Nông nghiệp (%) | 3 | 27 |
| Công nghiệp (%) | 26 | 41.5 |
| Dịch vụ (%) | 71 | 31.5 |

**2. Tiến trình dạy học**

**THỰC HÀNH: VIẾT BÁO CÁO VỀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN**

**CỦA Ô-XTRÂY-LI-A**

**HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu/hướng dẫn học sinh làm bài tập 1**

**1. Mục tiêu**

Phân tích lát cắt địa hình của lục địa Ô-xtrây-li-a theo vĩ tuyến 300N

**2. Phương pháp/kĩ thuật dạy học**

Trực quan, gợi mở.

**3. Các bước hoạt động**

| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| --- | --- |
| **Bước 1:**  -GV cho HS nghiên cứu cá nhân để trả lời câu hỏi trong SGK.  - GV gợi ý/hướng dẫn HS (nếu cần).  **Bước 2:** Yêu cầu HS hoàn thành bài tập về đặc điểm địa hình Ô-xtrây-li-a vào vở.  **Bước 3:** Kiểm tra, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **Bài tập 1**  - Địa hình Ô-xtrây-li-a chia làm 3 khu vực:  + Miền tây: với vùng đồng bằng ven biển có độ cao dưới 200m và cao nguyên Tây Ô-xtrây-li-a có độ cao trung bình khoảng 400 – 500m. Đây là khu vực rộng lớn, địa hình tương đối bằng phẳng, ở giữa là những sa mạc lớn.  + Miền trung tâm: đồng bằng trung tâm có độ cao 200 – 300m. Ở đây có hồ, sông rộng và sâu (hồ Ây-rơ, sông Đac-linh).  + Miền đông: với dãy núi đông Ô-xtrây-li-a và đồng bằng ven biển. Dãy núi có độ cao trung bình khoảng 1500m, sườn đông dốc đứng, sườn tây thoải. Đồng bằng có độ cao dưới 200m.  - Đỉnh núi cao nhất là Rao-đơ Mao nằm ở miền đông, trên dãy núi đông Ô-xtrây-li-a, có độ cao 1500m. |

**HOẠT ĐỘNG 2: Tìm hiểu/hướng dẫn học sinh làm bài tập 2**

**1. Mục tiêu**

- Kiến thức: Viết một báo cáo ngắn và trình bày về đặc điểm tự nhiên của Ô-xtrây-li-a.

- Kĩ năng: Lược đồ hướng gió và phân bố lượng mưa và biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa ở lục địa Ô-xtrây-li-a và các đảo lân cận.

**2. Phương pháp/kĩ thuật dạy học**

Trực quan, gợi mở

**3. Các bước hoạt động**

| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** | | |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1:**  **-** GV hướng dẫn HS dựa vào hình 50.2 để xác định các loại gió và hướng gió thổi đến lục địa Ô-xtrây-li-a.  - HS chú ý theo dõi | **Bài 2:** Đặc điểm khí hậu lục địa Ô-xtrây-li-a.  - *Các loại gió, hướng gió thổi đến lục địa Ô-xtrây-li-a và khu vực ảnh hưởng.* | | |
| **Các loại gió** | **Hướng gió thổi** | **Khu vực ảnh hưởng** |
| Gió mùa | Tây bắc và đông nam | Miền Bắc (từ Xích đạo đến 200N) |
| Gió tín phong | Đông nam | Miền Trung (từ 200N đến 350N) |
| Gió tây ôn đới | Tây | Miền Nam (từ 350N đến 450N) |
| **Bước 2:**  **-** GV hướng dẫn HS dựa vào hình 50.2 để nhận xét sự phân bố lượng mưa trên lục địaÔ-xtrây-li-a. Giải thích sự phân bố đó.  - HS chú ý theo dõi*.* | *- Sự phân bố lượng mưa trên lục địa**Ô-xtrây-li-a. Giải thích sự phân bố đó.*  + Ven biển phía Bắc và Đông Bắc: lượng mưa khá lớn, từ 1001 – 1500mm. Nguyên nhân do ảnh hưởng của gió mùa và dòng biển nóng ven bờ.  + Ven biển phía Đông: lượng mưa từ 501 – 1500mm. Nguyên nhân: những nơi có lượng mưa từ 1001 – 1500mm là do ảnh hưởng của gió tín phong thổi qua dòng biển nóng, những nơi có lượng mưa từ 501 – 1000m chủ yếu là do ảnh hưởng của dòng biển nóng.  + Ven biển phía Tây: lượng mưa dưới 500mm. Nguyên nhân do ảnh hưởng của dòng biển lạnh chảy ven bờ.  + Ven biển Tây Nam và Đông Nam: lượng mưa từ 501 – 1000mm. Nguyên nhân do ảnh hưởng của gió Tây ôn đới. | | |
| **Bước 3:**  **-** GV hướng dẫn HS dựa vào hình 50.2 để nhận xét sự phân bố hoang mạc ở lục địa Ô-xtrây-li-a. Giải thích sự phân bố đó.  - HS chú ý theo dõi*.* | *- Sự phân bố hoang mạc ở lục địa Ô-xtrây-li-a. Giải thích sự phân bố đó.*  + Lục địa Ô-xtrây-li-a có nhiều hoang mạc và sa mạc như hoang mạc Ta-na-mi, hoang mạc Xim-sơn, hoang mạc Vic-to-ri-a lớn, sa mạc Lớn, phân bố ở phía tây kinh tuyến 1400.  + Sự phân bố hoang mạc ở lục địa này phụ thuộc vào vị trí địa lí (gần hay xa biển), địa hình và ảnh hưởng của dòng biển lạnh cũng như hướng gió thổi. | | |
| **Bước 4:** HS làm bài vào vở. Nếu còn thời gian mà HS làm xong thì GV gọi HS đọc báo báo tại lớp; hết thời gian, GV thu bài về và chấm điểm. GV chữa bài sau khi trả bài HS. Nếu HS chưa làm xong, GV yêu cầu HS về nhà hoàn thiện, tiết học sau sẽ kiểm tra. | | | |

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**1. Củng cố và kiểm tra đánh giá**

**Câu 1:** Cho biết địa hình Ô-xtrây-li-a được chia làm mấy khu vực.

**Câu 2:** Tại sao lại có sự khác nhau về nhiệt độ và lượng mưa giữa các vùng ở lục địa Ô-xtrây-li-a?

**2. Chuẩn bị bài học tiếp theo**

HS về nhà chuẩn bị trước bài 51.